TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ ĐĂNG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **200**/2024/QĐCNTTLH	*Bù Đăng, ngày 17 tháng 10 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Trần Đình H và chị Đỗ Hoàng Phương Tr

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 01 tháng 8 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của anh Trần Đình H;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 10 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1/ Người khởi kiện anh Trần Đình H, sinh năm: 1997

Nơi cư trú: Tổ 2, Tằng H, xã An Ph, huyện Hớn Qu, tỉnh Bình Phước

2/ Người bị kiện chị Đỗ Hoàng Phương Tr, sinh năm: 1998

Nơi cư trú: Khu Đức L, TT Đức Ph, huyện Bù Đ, tỉnh Bình Phước

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 10 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 10 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Đình H và chị Đỗ Hoàng Phương Tr đồng ý ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số: 24, ký ngày 20/4/2022 của UBND TT Đức Ph, huyện Bù Đ, tỉnh Bình Phước không còn giá trị pháp lý kể từ ngày 17 tháng 10 năm 2024.

- Về con chung: Giao cháu Trần Ngọc Tú A, sinh ngày 31/3/2021 cho chị Đỗ Hoàng Phương Tr trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng: Không yêu cầu giải quyết

Sau ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom hoặc cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: không yêu cầu giải quyết

- Các nội dung khác: Không có

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS huyện Bù Đăng;
- Tòa án tỉnh Bình Phước;
- UBND xã;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

TRẦN THỊ PHƯƠNG HẠNH